

Số: 01-2019/NQ-ĐHĐCĐ

Lào Cai, ngày 4 tháng 4 năm 2019

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG LÀO CAI



Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vàng Lào Cai;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai ngày 04/04/2019,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo nội dung Tờ trình số 01-2019/TTr-HĐQT với 9.490.950 cổ phần tán thành, tương đương 93,36% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 2: Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty theo nội dung Tờ trình số 02-2019/TTr-HĐQT về với 10.165.950 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội;

Điều 3: Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động của Công ty trong năm tài chính 2018 và phương hướng hoạt động trong năm tài chính 2019 với 10.165.950 cổ phần tán thành, tương đương 97,27% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ %
I	Chỉ tiêu sản xuất				
1	Chỉ tiêu sản xuất				
	Khai thác quặng	Tấn	20.000	16.452	82%
	- Hàm lượng vàng	gam/tấn	7,23	7,64	106%
	- Quy ra kim loại vàng	kg	144,60	125,7	87%
2	Quặng vào tuyển				
	QNK vào tuyển	Tấn	20.000	16.820	84%
	- Hàm lượng vàng	gam/tấn	7,23	7,85	109%
	- Quy ra kim loại vàng		145	132	91%



3	Sản phẩm tinh quặng				
	Tinh quặng vàng	tấn	196,00	190,71	97%
	- Hàm lượng vàng	gam/tấn	647,96	616,45	95%
	- Quy ra Kim loại	kg	127,00	117,56	93%
4	Sản phẩm tiêu thụ				
	Tinh quặng vàng	tấn	196	207,51	106%
	- Hàm lượng vàng	gam/tấn	673	664,54	99%
	- Quy ra Kim loại	kg	132	137,9	104%
II	Chỉ tiêu tài chính				
1	Tổng doanh thu	Trđ	99.873	111.302	111%
2	Lợi nhuận	Trđ	5.610	17.021	304%
3	Nộp ngân sách	Trđ	30.650	36.614	119%
4	Lao động BQ sử dụng	người	63	60	95%
5	Quỹ lương	Trđ	6.300	6.300	100%
6	Tiền lương bình quân	tr/ng/t	8,3	8,76	106%

2. Kế hoạch nhiệm vụ năm 2019:

- Khai thác quặng nguyên khai:	19.000 tấn
- Tinh quặng vàng sản xuất:	210,8 tấn
- Vàng Kim loại trong Tinh quặng vàng sản xuất:	130,58 kg
- Tinh quặng vàng tiêu thụ:	214 tấn
- Vàng kim loại trong Tinh quặng vàng tiêu thụ:	132,5 kg
- Doanh thu khoáng sản:	106,25 tỷ đồng
- Lợi nhuận:	23,574 tỷ đồng
- Nộp ngân sách nhà nước:	33,243 tỷ đồng.
- Quỹ tiền lương:	6,252 tỷ đồng
- Lao động bình quân:	56 người
- Tiền lương bình quân:	9,7 triệu đồng/người/tháng

Điều 4: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 của BKS với 10.165.950 cổ phần tán thành, tương đương 97,27% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 5: Thông qua BCTC kiểm toán năm 2018 theo nội dung Tờ trình số 03-2019/TTr-HĐQT với 10.165.950 cổ phần tán thành, tương đương 97,27% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 6: Thông qua mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2018 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2019 theo nội dung Tờ trình số 04-2019/TTr-HĐQT với 10.165.950 cổ phần tán thành, tương đương 97,27% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 7: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019 theo nội dung Tờ trình số 05-2019/TTr-HĐQT với 10.165.950 cổ phần tán thành, tương đương 97,27% tổng số

cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 8: Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT đối với ông Phạm Hồng Thịnh với 10.450.950 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 9: Thông qua việc phê chuẩn bà Đoàn Thị Yến Châu là Thành viên HĐQT và giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT theo Quyết định số 10/2019/QĐ-HĐQT ngày 25/02/2019 và 12/2019/QĐ-HĐQT ngày 26/02/2019 của HĐQT với 10.450.950 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 10: Thông qua việc miễn nhiệm toàn bộ Thành viên Ban kiểm soát và thực hiện bầu lại tại kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2019 với 10.450.950 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 11: Thông qua số lượng Thành viên HĐQT và BKS được bầu trong kỳ ĐHĐCĐ 2019 gồm 02 thành viên HĐQT và 03 thành viên BKS với 10.450.950 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Điều 12: Đại hội đã thống nhất bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2017 – 2022 như sau:

➤ Hội đồng quản trị gồm 02 thành viên trúng cử:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu / Tổng số CP có quyền BQ tham dự ĐH (%)
1.	Trần Đình Dũng	11.286.250	107,99%
2.	Hoàng Thị Quế	9.615.650	92,01%

➤ Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên trúng cử:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu / Tổng số CP BQ tham dự ĐH (%)
1.	Đặng Hải Anh	9.775.950	93,54%
2.	Phạm Thị Hải An	9.775.950	93,54%
3.	Phạm Thị Oanh	9.775.950	93,54%

Điều 13: Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 04/04/2019

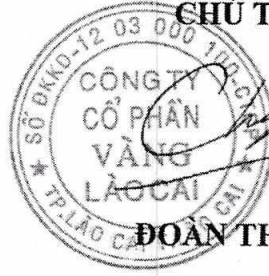
Hội đồng quản trị, Giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty Cổ phần Vàng Lào Cai có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

000
STY
HÂN
NG
CAI
TÀI

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX (để b/c),
- Lưu VT.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



ĐOÀN THỊ YẾN CHÂU

